

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
I	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC NỘI VỤ (15 TTHC)				
1	Công nhận ban vận động thành lập hội	1.013702.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
2	Thành lập hội	1.013703.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
3	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	1.013704.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
4	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	1.013706.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
5	Chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội	1.013707.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
6	Hội tự giải thể	1.013708.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
7	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	1.013709.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
8	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	1.013710.H17	Quản lý nhà nước về hội	X	
9	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	1.013711.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
10	Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	1.013712.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
11	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	1.013713.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
12	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	1.013714.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
13	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	1.013715.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
14	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	1.013716.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
15	Quỹ tự giải thể	1.013717.H17	Quản lý nhà nước về quỹ	X	
II	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (04 TTHC)				
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	1.013855.H17 (TTHC phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện)	An toàn thực phẩm		X
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công thương/ Sở An toàn thực phẩm/ Ban Quản lý An toàn thực phẩm thực hiện	2.000591.H17 (TTHC phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện)	An toàn thực phẩm		X

3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công thương/ Sở An toàn thực phẩm/ Ban Quản lý An toàn thực phẩm thực hiện	2.000535.H17 (TTHC phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện)	An toàn thực phẩm		X
4	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm và thủy sản	2.001827.H17 (TTHC phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện)	Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản		X
III	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC XÂY DỰNG (51 TTHC)				
1	Công nhận Ban Quản trị nhà chung cư	1.012888.H17	Nhà ở	X	
2	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1.009444.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
3	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	1.004088.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
4	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	1.004047.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	1.004036.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	2.001711.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1.004002.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1.003970.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	1.006391.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	1.003930.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
11	Xóa đăng ký phương tiện	2.001659.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
12	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	1.005040.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa		
13	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1.009447.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
14	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1.009452.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
15	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1.009453.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	

16	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	1.009454.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
17	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1.009455.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
18	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	1.003658.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
19	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	2.001218.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
20	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	2.001217.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
21	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	2.001215.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
22	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001214.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001212.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
24	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	2.001211.H17	Hàng hải và đường thủy nội địa	X	
25	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	1.013274.H17	Đường bộ		X
26	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1.000314.H17	Đường bộ		X
27	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ	2.001921.H17	Đường bộ		X
28	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	1.013061.H17	Đường bộ		X
29	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013225.H17	Hoạt động xây dựng		X
30	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013229.H17	Hoạt động xây dựng		X

31	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013232.H17	Hoạt động xây dựng		X
32	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013226.H17	Hoạt động xây dựng		X
33	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013227.H17	Hoạt động xây dựng	X	
34	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013228.H17	Hoạt động xây dựng	X	
35	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1.013239.H17	Hoạt động xây dựng	X	
36	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	1.013234.H17	Hoạt động xây dựng	X	
37	Cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.008455.H17	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	X	
38	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	1.002662.H17	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc		X
39	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	1.003141.H17	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc		X
40	Cấp Giấy phép thi công lắp đặt cấp nước cho các hộ dân	1.009159 (đặc thù)	Hoạt động xây dựng		X
41	Cấp phép thi công lắp đặt công trình ngầm, công trình trên mặt đường bộ đang khai thác	1.00916 (đặc thù)	Đường bộ		X
42	Cấp giấy phép thi công các công trình sửa chữa, cải tạo nâng cấp đường bộ	1.009161 (đặc thù)	Đường bộ		X
43	Cấp giấy phép thi công mở đường ngang đầu nối vào đường chính đang khai thác	1.009162 (đặc thù)	Đường bộ		X
44	Cấp phép thi công các công trình liên quan khác	1.009163 (đặc thù)	Đường bộ		X
45	Cấp phép xử lý các sự cố đột xuất về mặt kỹ thuật của các công trình ngầm như: thông tin liên lạc, cấp nước, thoát nước, cấp điện, cấp ga và các công trình liên quan khác	1.009164 (đặc thù)	Đường bộ		X
46	Đăng ký cấp giấy phép thi công chỉnh trang, gia cố vỉa hè, hạ bó vỉa hè	1.009165 (đặc thù)	Đường bộ		X

47	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc trách nhiệm quản lý của UBND cấp xã	1.01168 (đặc thù)	Hạ tầng kỹ thuật		X
48	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn đối với công trình cấp III, cấp IV và nhà ở riêng lẻ	1.009122 (đặc thù)	Hoạt động xây dựng		X
49	Cấp Giấy phép xây dựng có thời hạn đối với các công trình công cộng bao gồm nhà để xe, bãi để xe, nhà vệ sinh công cộng trên đất do Nhà nước quản lý (theo thẩm quyền quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị quyết 62/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024)	1.013316 (đặc thù)	Hoạt động xây dựng		X
50	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của UBND cấp xã	1.011679 (đặc thù)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng		X
51	Cấp mới/cấp lại Giấy chứng nhận số nhà	1.009141 (đặc thù)	Nhà ở	X	
IV	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC TƯ PHÁP (30 TTHC)				
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	2.000635.H17	Hộ tịch	X	
2	Xác nhận thông tin hộ tịch	2.002516.H17	Hộ tịch	X	
3	Đăng ký khai sinh	1.001193.H17	Hộ tịch	X	
4	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000528.H17	Hộ tịch	X	
5	Đăng ký lại khai sinh	1.004884.H17	Hộ tịch	X	
6	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000522.H17	Hộ tịch	X	
7	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772.H17	Hộ tịch	X	
8	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.000893.H17	Hộ tịch	X	
9	Đăng ký khai tử	1.000656.H17	Hộ tịch	X	
10	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	1.001766.H17	Hộ tịch	X	
11	Đăng ký lại khai tử	1.005461.H17	Hộ tịch	X	
12	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	2.000497.H17	Hộ tịch	X	
13	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.002189.H17	Hộ tịch	X	
14	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.000554.H17	Hộ tịch	X	
15	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	2.000547.H17	Hộ tịch	X	
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1.004873.H17	Hộ tịch	X	
17	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	2.000815.H17	Chứng thực	X	
18	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	2.000884.H17	Chứng thực		X
19	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.000992.H17	Chứng thực		X
20	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.001008.H17	Chứng thực		X

21	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	2.000942.11 17	Chứng thực	X	
22	Cấp bản sao từ sổ gốc	2.000908.H17	Chứng thực	X	
23	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2.001263.H17	Nuôi con nuôi		X
24	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	1.003005.H17	Nuôi con nuôi		X
25	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	2.001255.H17	Nuôi con nuôi	X	
26	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	2.002349.H17	Nuôi con nuôi	X	
27	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2.002363.H17	Nuôi con nuôi	X	
30	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	2.000424.H17	Phổ biến, giáo dục pháp luật	X	
V	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (23 TTHC)				
1	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1.006445.H17	Giáo dục mầm non		X
2	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1.012962.H17	Giáo dục mầm non		X
3	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	1.012972.H17	Giáo dục mầm non		X
4	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1.012973.H17	Giáo dục mầm non		X
5	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	1.012963.H17	Giáo dục tiểu học		X
6	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	2.001842.H17	Giáo dục tiểu học		X
7	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	1.004552.H17	Giáo dục tiểu học		X
8	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	1.004563.H17	Giáo dục tiểu học		X
9	Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1.001639.H17	Giáo dục tiểu học		X
10	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1.012964.H17	Giáo dục trung học		X
11	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	1.012965.H17	Giáo dục trung học		X
12	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	1.012966.H17	Giáo dục trung học		X
13	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1.012967.H17	Giáo dục trung học		X
14	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	1.012968.H17	Giáo dục trung học		X
15	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	1.012969. H17	Giáo dục trung học		X
16	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	1.012970. H17	Giáo dục trung học		X
17	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	3.000307. H17	Giáo dục trung học		X

18	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	3.000308.H17	Giáo dục trung học		x
19	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	3.000309.H17	Các cơ sở giáo dục khác		X
20	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	1.012975.H17	Các cơ sở giáo dục khác		X
21	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1.008724.H17	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		X
22	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1.008725.H17	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		X
VI	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (43 TTHC)				
1	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
2	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	1.001570.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
3	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
4	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	1.014034.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
5	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	1.014035.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2.000575.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
7	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720.H17	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	X	
8	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004901.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	

9	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1.004979.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
10	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004982.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
11	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005010.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1.005277.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
13	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	1.005280.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
14	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	1.005377.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
15	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005378.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
16	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.001958.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.001973.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
18	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	2.002123.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
19	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	2.002635.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	

20	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	2.002636.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
21	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	2.002637.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
22	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	2.002638.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
23	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	2.002639.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
24	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	2.002640.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
25	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	2.002641.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
26	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	2.002642.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
27	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002643.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
28	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	2.002644.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
29	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002645.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
30	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	2.002646.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	

31	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002648.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
32	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002649.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
33	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002650.H17	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
34	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	2.002228.H17	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	X	
35	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	2.002226.H17	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	X	
36	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002668.H17	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	X	
37	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	1.012994.H17	Tài chính đất đai		X
38	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.	1.008603.H17	Phí, lệ phí		X
39	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.	1.013040.H17	Phí, lệ phí		X
40	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế.	3.000410.H17	Quản lý công sản		X
41	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.	3.000327.H17	Quản lý công sản		X
42	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, huỷ hoại.	3.000326.H17	Quản lý công sản		X
43	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	3.000325.H17	Quản lý công sản		
VII	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (05 TTHC)				
1	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	1.013796	Tín ngưỡng, tôn giáo	X	
2	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	1.013798	Tín ngưỡng, tôn giáo	X	
3	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh	1.013797	Tín ngưỡng, tôn giáo	X	
4	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	1.012584	Tín ngưỡng, tôn giáo	X	

5	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung tại một xã	1.012585	Tín ngưỡng, tôn giáo	X	
VIII	DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (15 TTHC)				
1	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000439.H17	Biển và hải đảo (cấp xã)	X	
2	Giả hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000440.H17	Biển và hải đảo (cấp xã)	X	
3	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000441.H17	Biển và hải đảo (cấp xã)	X	
4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000442.H17	Biển và hải đảo (cấp xã)	X	
5	Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	3.000443.H17	Biển và hải đảo (cấp xã)	X	
6	Công bố mở cảng cá loại 3	1.004478.H17	Thủy sản (cấp xã)	X	
7	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	1.003956.H17	Thủy sản (cấp xã)	X	
8	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc đại bàn quản lý)	1.004498.H17	Thủy sản (cấp xã)	X	
9	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công	1.007919.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp		X
10	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	1.011471.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp		X
11	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	3.000250.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp	X	
12	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	1.012694.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp	X	
13	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	1.012922.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp		X
14	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	1.012531.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp		X
15	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	3.000502.H17	Kiểm lâm và lâm nghiệp		X

TỔNG: 186 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH